

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 108/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quý T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn AH2, xã PA, huyện TP, tỉnh BĐ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn AH2, xã PA, huyện TP, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quý T và anh Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ con chung: Chị T và anh S thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Hà Bảo N, sinh năm 06/6/2014 và Nguyễn Hà Bảo N, sinh năm 19/3/2021.

- Về nuôi con: Chị T và anh S thống nhất giao con chung tên Nguyễn Hà Bảo N cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hà Bảo N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

* *Tài sản chung, nợ chung*: Chị T và anh S thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Án phí*: Chị Nguyễn Thị Quý T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001630 ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Hoàn trả lại cho chị T 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- UBND xã Phước An;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- Chi cục THA huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu